



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số AL 599601

VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
- Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
- Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẢNG - KỸ THUẬT BIỂN.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103002981 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23 tháng 12 năm 2004.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 92 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, Quận 1.

II- Thửa đất được quyền sử dụng

1. Thửa đất số: 65

2. Tờ bản đồ số: 52

3. Địa chỉ thửa đất: xã Phước Hòa, huyện Tân Thành

4. Diện tích: 76.486,1m²

Bảng chữ: (bảy mươi sáu nghìn bốn trăm tám mươi sáu phẩy một mét vuông).

5. Hình thức sử dụng:

+ Sử dụng riêng: 76.486,1m²

+ Sử dụng chung: 0 m²

6. Mục đích sử dụng đất: Cơ sở sản xuất kinh doanh

7. Thời hạn sử dụng đất: đến ngày 12/02/2058

8. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất

III- Tài sản gắn liền với đất

IV- Ghi chú

Khoảng cách số
theo hướng của thửa đất số 65

STT	Hướng	Trục	Đơn vị
1	Đông	1	100m
2	Đông	2	100m
3	Đông	3	100m
4	Đông	4	100m
5	Đông	5	100m
6	Đông	6	100m
7	Đông	7	100m
8	Đông	8	100m
9	Đông	9	100m
10	Đông	10	100m
11	Đông	11	100m
12	Đông	12	100m
13	Đông	13	100m
14	Đông	14	100m
15	Đông	15	100m
16	Đông	16	100m
17	Đông	17	100m
18	Đông	18	100m
19	Đông	19	100m
20	Đông	20	100m
21	Đông	21	100m
22	Đông	22	100m
23	Đông	23	100m
24	Đông	24	100m
25	Đông	25	100m
26	Đông	26	100m
27	Đông	27	100m
28	Đông	28	100m
29	Đông	29	100m
30	Đông	30	100m
31	Đông	31	100m
32	Đông	32	100m
33	Đông	33	100m
34	Đông	34	100m
35	Đông	35	100m
36	Đông	36	100m
37	Đông	37	100m
38	Đông	38	100m
39	Đông	39	100m
40	Đông	40	100m
41	Đông	41	100m
42	Đông	42	100m
43	Đông	43	100m
44	Đông	44	100m
45	Đông	45	100m
46	Đông	46	100m
47	Đông	47	100m
48	Đông	48	100m
49	Đông	49	100m
50	Đông	50	100m
51	Đông	51	100m
52	Đông	52	100m
53	Đông	53	100m
54	Đông	54	100m
55	Đông	55	100m
56	Đông	56	100m
57	Đông	57	100m
58	Đông	58	100m
59	Đông	59	100m
60	Đông	60	100m
61	Đông	61	100m
62	Đông	62	100m
63	Đông	63	100m
64	Đông	64	100m
65	Đông	65	100m
66	Đông	66	100m
67	Đông	67	100m
68	Đông	68	100m
69	Đông	69	100m
70	Đông	70	100m
71	Đông	71	100m
72	Đông	72	100m
73	Đông	73	100m
74	Đông	74	100m
75	Đông	75	100m
76	Đông	76	100m
77	Đông	77	100m
78	Đông	78	100m
79	Đông	79	100m
80	Đông	80	100m
81	Đông	81	100m
82	Đông	82	100m
83	Đông	83	100m
84	Đông	84	100m
85	Đông	85	100m
86	Đông	86	100m
87	Đông	87	100m
88	Đông	88	100m
89	Đông	89	100m
90	Đông	90	100m
91	Đông	91	100m
92	Đông	92	100m
93	Đông	93	100m
94	Đông	94	100m
95	Đông	95	100m
96	Đông	96	100m
97	Đông	97	100m
98	Đông	98	100m
99	Đông	99	100m
100	Đông	100	100m



Ngày 08 tháng 4 năm 2008

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
TUỶ CHỨC TỊCH

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



Phùng Văn Thiệu